TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 92/2024/HS-PT
Ngày: 08 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Minh Tuân

Các thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Văn Quế.

2. Ông Dương Văn Bản

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Khánh Tùng, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 62/2024/TLPT-HS ngày 11/6/2024 do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Tiến T và bị hại Nguyễn Thị Diệu T1 đối với bản án hình sự sơ thẩm số 119/2024/HS-ST ngày 08/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

****** *Bị cáo bị kháng cáo:*

Hoàng Tiến T; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 02/9/1994; Nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; chỗ ở: Tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hoàng Văn C (đã chết); con bà Lường Thị T2; có vợ là Nguyễn Thị Diệu T1, có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Tại bản án số 06/2013/HSST ngày 28/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 05 năm tù về tội "Hiếp dâm trẻ em". Tại bản án số 42/2013/HSPT ngày 27/3/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên bản án số 06/2013/HSST ngày 28/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Chấp hành xong án phạt tù ngày 31/8/2015; chấp hành xong án phí ngày 22/5/2013; bồi thường xong ngày 30/7/2013.

Bị cáo bắt tạm giữ từ ngày 15/9/2023 đến ngày 22/9/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 09/10/2023 bị bắt tạm giam đến ngày 26/01/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh, (có mặt).

Bị hại kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Diệu T1, sinh năm 2000. (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019, Hoàng Tiến T đăng ký kết hôn với chị Nguyễn Thị Diệu T1 và cùng sinh sống với nhau tại tổ A, phường T, thành phố T. Khoảng 19 giờ ngày 02/9/2022, T cùng chị T1 đi ăn uống tại khu vực thành phố T. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, chị T1 cùng con đi về nhà còn T tiếp tục đi ăn uống với bạn bè. Đến khoảng 23 giờ chị T1 nhiều lần gọi điện thoại nhắc T về sớm nhưng T không về nên cả hai xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Đến khoảng 03 giờ ngày 03/9/2022, T đi về nhà nhưng không thấy chị T1, sau đó T bỏ đi. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày. T tiếp tục về nhà tìm gặp chị Thương L này chị T1 đang ở trong nhà thì nghe thấy tiếng Thịnh mở cửa. Do sợ bị T đánh nên chị T1 bỏ chạy ra cửa sau. Thấy chị T1 bỏ chạy. T cầm theo 01 con dao nhọn bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 20cm ở trong khu vực bếp của gia đình rồi đuổi theo để đánh chị T1. Khi T đuổi đến đoạn đường bê tông dân sinh cách nhà khoảng 60m thì chị T1 bị vấp ngã, chị T1 đang đứng dậy thì T xông lên dùng chân phải đạp vào bụng chị T1 làm chị T1 lùi lại ngã xuống ruộng cạnh đường. T tiếp tục xông đến dùng chân tay đấm, đá liên tiếp vào đầu, mặt và người chị T1. Khi chị T1 nằm nghiêng bên phải, T dùng chân phải đá mạnh vào vùng tai bên phải của chị T1 rồi dùng con dao cầm trên tay phải đâm 01 nhát trúng vào đùi phải của chị T1 rồi rút dao ra. Lúc này, mẹ chị T1 là bà Nguyễn Thị N (sinh năm: 1966; HKTT: Tổ A, phường T, thành phố T), ông Hoàng Bá H (sinh năm: 1968, HKTT: Tổ A, phường T, thành phố T) và bà Từ Hồng C1 (sinh năm: 1971; HKTT: Tổ A, phường T, thành phố T) là hàng xóm ra can ngăn, hô hoán thì T bỏ đi. Trên đường đi T ném con dao ra rìa đường nhưng không nhớ rõ vị trí nào. Sau khi gây thương tích cho chị T1, T bỏ đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với bị cáo.

Ngày 15/9/20023, T đến Công an thành phố T để đầu thú.

Hậu quả Tại Bệnh án số C1223129 của Bệnh viện T3 thể hiện chị Nguyễn Thị Diệu T1 điều trị tại Bệnh viện T3 từ ngày 03/9/2022 đến ngày 12/9/2022 thì ra viện.

Chị T1 bị vết thương tại 1/3 giữa mặt ngoài đùi phải, kích thước (01 x 02) cm, bờ mép sắc gọn, sâu đến cân cơ thẳng đùi, 01 vết thương tại mặt trước gối phải, kích thước 4,3 x 1.8) cm, 02 vết thương tại mặt trước gối trái, kích thước vết 1 (3,5 x 2,5) cm; vết 2 (2,5 x 2) cm, 01 vết thương tại cẳng chân phải, kích thước (1.5 x 0.7)cm, vỡ xương đá bên phải gây tụ dịch trong sàn bào chũm hai bên.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 775/Tg ngày 17/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh T kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vỡ xương đá bên (P), hiện tại có 03 sẹo phần mềm KT trung bình và 02 sẹo phần mềm KT nhỏ. Cơ chế hình thành thương tích: Sẹo đùi (P): do tác động của vật sắc nhọn; vỡ xương đá bên (P), sẹo gối (P), cẳng chân (P). Gối (T): Do tác động của vật tày.

2. Tỷ lệ tên thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 23%.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản xác định hiện trường và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự. Sau khi sự việc xảy ra T đã xin lỗi và bồi thường cho chị T1 số tiền 10.000.000 đồng. Chị T1 đã nhận số tiền trên và không yêu cầu đề nghị gì thêm đối với T.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 119/2024/HS-ST ngày 08/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Tiến T 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 15/9/2023 đến ngày 22/9/2023 và thời gian tạm giam từ ngày 09/10/2023 đến ngày 26/01/2024.

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/5/2024 bị hại Nguyễn Thị Diệu T1 và bị cáo Hoàng Tiến T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, vợ bị cáo sức khỏe yếu, thường xuyên bị ốm nên xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về chăm sóc gia đình. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trong vụ án này, bị hại là vợ của bị cáo tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng, vì vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại; đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 18 đến 20 tháng tù.

Bị cáo, bị hại không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung vụ án: Do có mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng nên khoảng 06 giờ ngày 03/9/2022 tại khu vực tổ A, phường T, thành phố T, Hoàng Tiến T sử dụng 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 20 cm, màu trắng, mũi dao nhọn đuổi đánh chị Nguyễn Thị Diệu T1. Chị T1 chạy được một đoạn thì bị vấp ngã, chị T1 đứng dậy thì T xông đến dùng chân phải đạp vào bụng chị T1 làm chị T1 lùi lại ngã xuống ruộng. Lúc này T dùng chân tay đấm, đá liên tiếp vào đầu, mặt và người chị T1. Khi chị T1 nằm nghiêng bên phải. T dùng chân phải đá mạnh vào vùng tai bên phải của chị T1 rồi dùng con dao cầm trên tay phải đâm 01 nhát trúng vào đùi phải của chị T1 khiến chị T1 bị 01 vết rách da sắc gọn tại mặt ngoài đùi phải, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị T1 là 23%. Phần dân sự đã giải quyết xong

Với hành vi nêu trên, bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo và bị hại:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị cáo bị truy tố, xét xử cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Tiến T và bị hại Nguyễn Thị Diệu T1, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 119/2024/HS-ST ngày 08/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguên..

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Tiến T 18 (mười tám) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 15/9/2023 đến ngày 22/9/2023 và từ ngày 09/10/2023 đến ngày 26/01/2024.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND T. Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- TAND TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp T. Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đặng Minh Tuân